

## HUYỆN SÓC SƠN KHAI THÁC TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN CÂY DƯỢC LIỆU



Huyện Sóc Sơn có nhiều tiềm năng phát triển các loại cây trồng thể mạnh, trong đó có cây dược liệu. Đây cũng là cây trồng được nhiều địa phương trên địa bàn huyện canh tác theo phương pháp hữu cơ, bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nông dân.

Nhờ đặc điểm nổi bật về vị trí địa lý, địa hình, đất đai và khí hậu, huyện Sóc Sơn có điều kiện tự nhiên thích hợp để phát triển tiềm năng cây dược liệu. Cùng với cơ chế, chính sách của huyện Sóc Sơn và sự giúp đỡ, hướng dẫn của Hợp tác xã Bảo tồn và phát triển cây dược liệu huyện Sóc Sơn, Tập đoàn Y dược Bảo Long và Công ty TNHH Tuệ Linh, bà con nông dân đã chuyển đổi từ diện tích trồng sắn cho thu nhập thấp sang trồng cây dược liệu, mang lại giá trị kinh tế cao hơn, giúp đời sống của người dân được nâng cao. Theo số liệu thống kê của Phòng kinh tế huyện Sóc Sơn, diện tích trồng cây dược liệu trên địa bàn huyện đạt 66 ha, tập trung tại các xã: Xuân Giang, Bắc Phú, Minh Trí, Minh Phú, Nam Sơn, Hiền Ninh... Các chủng loại dược liệu được trồng chủ yếu trên địa bàn huyện Sóc Sơn phong phú và đa dạng như: Cà gai leo, kim ngân hoa, đinh lăng, khôi tía, chè hoa vàng, kim tiền thảo...

Khu vườn dược liệu của gia đình anh Nguyễn Văn Bắc ở xã Xuân Giang có quy mô hơn 8 ha. Theo anh Bắc cho biết: "Trước đây khu này diện tích đất đồi gò khó canh tác, trồng các cây màu khác cho thu nhập thấp. Tuy nhiên, vài năm trở lại đây, được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, chính quyền địa phương và sự hỗ trợ của Hợp tác xã Bảo tồn và phát triển dược liệu Sóc Sơn, gia đình ông đã mạnh dạn đầu tư, cải tạo và bắt tay vào trồng cây dược liệu. Bên cạnh được tư vấn, hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc, sản

phẩm cây dược liệu của gia đình ông Bắc còn được hỗ trợ thu mua. Việc tiêu thụ thuận lợi giúp hộ gia đình ông Bắc không chỉ có thu nhập khá hơn so với canh tác truyền thống mà còn yên tâm mở rộng sản xuất".

Từ năm 2015, cây dược liệu bắt đầu được đưa về và trồng tại thôn Yên Sào, xã Xuân Giang với các loại cây như: thìa canh, kim ngân, khôi tía... Nhờ đưa các giống dược liệu thuần chủng vào trồng, ứng dụng kỹ thuật thâm canh hữu cơ, cơ giới hóa khâu sản xuất, chế biến nên cây dược liệu ở vùng đồi gò xã Xuân Giang đã mang lại giá trị kinh tế cao gấp 3, gần 4 lần so với các cây trồng truyền thống khác. Mô hình trồng cây dược liệu theo hướng hữu cơ đang mở ra hướng sản xuất theo chuỗi giá trị cho người dân địa phương. Năm 2022, UBND xã tiếp tục duy trì những loại dược liệu đã ký hợp đồng với doanh nghiệp và tìm kiếm những loại cây mới để phát triển theo hướng liên kết, bao tiêu sản phẩm. Ông Nguyễn Văn Hòa, Chủ tịch UBND xã Xuân Giang cho biết.

Xác định phát triển dược liệu là một trong những hướng đi quan trọng trong phát triển sản xuất, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, những năm gần đây, huyện Sóc Sơn đang tập trung thu hút các doanh nghiệp tham gia sản xuất, chế biến để đánh thức tiềm năng cây dược liệu. Hiện nay, các loại dược liệu này đều được Hợp tác xã Bảo tồn và phát triển dược liệu Sóc Sơn chế biến thành trà thảo mộc cung cấp cho thị trường. Đặc biệt, hợp tác xã đã mời một số chuyên gia Nhật Bản sang nghiên cứu, liên kết sản xuất, chế biến thành các sản phẩm trà thảo mộc chất lượng cao để xuất khẩu... Hợp tác xã Bảo tồn và phát triển dược liệu Sóc Sơn còn chế biến thành các sản phẩm từ thảo dược như: Trà ướp hoa, trà hoa; các loại thảo dược túi lọc dùng tiện dụng, tinh dầu, mỹ phẩm thảo dược bán trực tiếp đến người tiêu dùng. Ngoài ra, huyện Sóc Sơn cũng được các chuyên gia sản xuất các loại trà thảo mộc Nhật Bản lựa chọn là vùng cung cấp nguyên liệu sạch cho nhà máy chế biến trà thảo mộc chất lượng cao xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản và các thị trường khác. Thành công này sẽ mở ra hướng sản xuất mới cho nông dân Sóc Sơn./.

**Nguyễn Văn**

## 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022: NGÀNH CHĂN NUÔI PHÁT TRIỂN ỔN ĐỊNH



Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị kỷ niệm 72 năm thành lập ngành Thú y Việt Nam (11/7/1950 - 11/7/2022) và sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Phát biểu tại hội nghị, ông Nguyễn Ngọc Sơn - Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội cho biết, với bề dày 72 năm xây dựng và phát triển, sự cố gắng nỗ lực của cả hệ thống ngành từ thành phố đến các quận, huyện, thị xã, ngành Thú y Hà Nội đã gặt hái được những thành quả lớn, quan trọng, được các cấp, các ngành ghi nhận. Trong công tác phát triển chăn nuôi, Hà Nội có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn đứng top đầu cả nước; chất lượng giống được cải thiện đáng kể, được nhiều tỉnh, thành phố tham quan học tập kinh nghiệm.

Tính đến thời điểm tháng 6/2022, tình hình chăn nuôi trên địa bàn thành phố dần khôi phục và có nhiều dấu hiệu tích cực. Tổng đàn trâu bò có 168.959 con, tăng 6,8% so với năm 2021; tổng đàn lợn có gần 1,5 triệu con, tăng 7,84% so với cùng

kỳ năm trước, đàn gia cầm 38 - 40 triệu con. Bên cạnh đó, chăn nuôi gia cầm nhìn chung ổn định, bệnh cúm gia cầm còn xuất hiện nhưng ở phạm vi nhỏ lẻ. Các trạm chăn nuôi và thú y tại quận, huyện đã phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành các quận, huyện kiểm tra trên nhiều lĩnh vực về phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch - kiểm soát giết mổ - kiểm tra vệ sinh thú y, kinh doanh thuốc thú y và sản xuất thức ăn chăn nuôi nhằm chấn chỉnh và xử lý kịp thời vi phạm trong công tác thú y. Hình thức xử phạt chủ yếu là cảnh cáo, phạt tiền và tiêu hủy, tập trung chủ yếu ở các quận, huyện: Đống Đa, Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm, Sóc Sơn, Thạch Thất.

Để phát huy những kết quả đạt được sau 72 năm xây dựng và phát triển, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Tạ Văn Tường đề nghị, trong thời gian tới, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội cần làm tốt hơn nữa công tác dự báo tình hình về phát triển chăn nuôi trước bối cảnh trong nước và trên thế giới có nhiều biến động, diễn biến dịch bệnh khó lường. Đặc biệt, ngành cần quan tâm hơn đến công tác tham mưu về chính sách, nhất là chính sách đặc thù trong phát triển chăn nuôi phòng, chống dịch bệnh, phát triển chăn nuôi theo hướng sinh học, hữu cơ; xây dựng chuỗi liên kết, chăn nuôi công nghệ cao, tiến tới xuất khẩu để ngành chăn nuôi ngày càng phát triển hiệu quả, bền vững; tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố, cung cấp nguồn thực phẩm sạch cho người tiêu dùng Thủ đô./

**Nguyễn Văn**

## LIÊN KẾT TIÊU THỤ SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SÓC SƠN



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, UBND huyện Sóc Sơn phối hợp tổ chức diễn đàn khuyến nông @ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Diễn đàn đã thu hút đông đảo hợp tác xã, doanh nghiệp, nông dân sản xuất điển hình trên địa bàn huyện Sóc Sơn tham gia.

Phát biểu tại diễn đàn, ông Đỗ Minh Tuấn - Phó Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn cho biết: Hiện huyện có 16 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, như chăn nuôi gà theo hướng hữu cơ; Chăn nuôi lợn sinh học; Trồng nấm công nghệ cao... Đến nay, huyện đã có 76 sản phẩm được UBND thành phố công nhận sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm), trong đó có 10 sản phẩm 3 sao, 66 sản phẩm 4 sao. Về phát triển kinh tế nông thôn, hiện Sóc Sơn có 10 hợp tác xã toàn xã; 43 hợp tác xã thôn, liên thôn và 53 hợp tác xã chuyên ngành. Các hợp tác xã nông nghiệp đã thực hiện tốt nhiệm vụ dịch vụ công ích thủy lợi, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, tạo nền tảng thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng Nông thôn mới... Hiện nay các sản phẩm nông nghiệp của

huyện đang có thể mạnh là các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp công nghệ cao. Các sản phẩm được sản xuất theo quy trình sản xuất nghiêm ngặt, nông dân mạnh dạn đầu tư công nghệ vào sản xuất do đó nhiều sản phẩm nông sản của huyện có chất lượng vượt trội, được người tiêu dùng đón nhận, đánh giá cao. Huyện Sóc Sơn định hướng và đang hỗ trợ tối đa các đơn vị sản xuất công nghệ cao, hữu cơ từ khâu tổ chức sản xuất đến quảng bá thương hiệu cũng như tiêu thụ sản phẩm.

Tại diễn đàn, các chuyên gia, nhà quản lý cho rằng, để sản phẩm nông nghiệp vào được hệ thống phân phối hiện đại, nông dân, HTX cần chú trọng các yêu cầu về nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; sản phẩm có thương hiệu, nhãn hiệu; sản lượng đồng đều; giá thành hợp lý... Bên cạnh đó, nông dân, HTX cần biết phân loại đối tượng người tiêu dùng

và chủ động tìm hiểu thị trường. Ban cố vấn cũng đã giải đáp nhiều câu hỏi của người nông dân liên quan đến kết nối cung - cầu sản phẩm nông nghiệp, các chính sách liên quan, việc tiêu thụ sản phẩm, truy xuất nguồn gốc ... Ngoài ra, người nông dân Sóc Sơn cũng có điều kiện để trao đổi, thảo luận với các nhà quản lý, các doanh nghiệp về các vấn đề về các chủ trương chính sách và giải pháp trong phát triển các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, an toàn.

Qua diễn đàn bước đầu đã kết nối được một số cơ sở sản xuất sản phẩm nông sản của huyện Sóc Sơn với các doanh nghiệp, nhà phân phối. Đây là cơ sở để hai bên tham gia triển khai các hoạt động trong khâu sản xuất và phân phối sản phẩm trong thời gian tới./.

**Nguyễn Văn**

## **NHÂN RỘNG LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ LÚA GẠO**



Là "vựa lúa" của Hà Nội, những năm gần đây, Ứng Hòa trở thành địa phương dẫn đầu thành phố trong sản xuất lúa hàng hóa, chất lượng cao. Đặc biệt, trên địa bàn huyện đã hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ lúa gạo, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Theo Trưởng phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa Phạm Văn Hoạch, toàn huyện hiện có 8.350ha trồng lúa, trong đó, các giống lúa chất lượng cao như: Nếp cái hoa vàng, lúa thơm, J02 là hơn 5.660ha, chiếm 67,9% tổng diện tích. Nhằm nâng cao giá trị hàng hóa cho sản phẩm lúa, gạo, huyện đã hoàn thành việc xây dựng nhãn hiệu "Gạo chất lượng Khu Cháy" và được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ khoa học và Công nghệ) chứng nhận năm 2018.

Hiện nay, nhãn hiệu "Gạo chất lượng Khu Cháy" đã được huyện giao cho Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh nông nghiệp Đoàn Kết sử dụng để khuyến khích nông dân sản xuất lúa, gạo theo hướng hàng hóa, có liên kết tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp bao tiêu, qua đó, góp phần tăng thu nhập cho nông dân.

Là đơn vị được giao quản lý, sử dụng nhãn hiệu

tập thể "Gạo chất lượng Khu Cháy", Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh nông nghiệp Đoàn Kết đã đứng ra cung ứng dịch vụ cho người dân từ khâu làm đất, giống, gieo trồng... Khi thu hoạch, hợp tác xã đưa máy gặt xuống đồng gặt cho hộ dân và thu mua lại lúa gạo nếu hộ dân có nhu cầu bán. Đối với các hộ dân không có nhu cầu làm ruộng, hợp tác xã thuê lại đất để sản xuất.

Bà Cao Thị Thủy, Giám đốc Hợp tác xã cho biết, nắm bắt nhu cầu của người dân muốn bán lúa tươi ngay tại ruộng để đỡ khâu phơi, hợp tác xã đã đầu tư hệ thống sấy thóc theo dây chuyền công nghệ hiện đại, công suất 300 tấn/ngày.

Đặc biệt, từ vụ mùa 2022, Hợp tác xã Sản xuất, kinh doanh nông nghiệp Đoàn Kết đã đầu tư 3 máy bay không người lái với số tiền 1,8 tỷ đồng để phục vụ sản xuất lúa. "Mỗi máy bay 1 ngày có thể gieo sạ hoặc phun thuốc bảo vệ thực vật được hàng chục héc ta lúa. Nếu như chi phí thuê người nhổ mạ và cấy mỗi sào ruộng hết 600 nghìn đồng thì với việc sử dụng máy bay chỉ hết 350 nghìn đồng, tiết kiệm gần 50% chi phí cho người dân. Không những vậy còn giảm thiểu độc hại đối với con người và môi trường; việc phòng trừ sâu bệnh hại đạt hiệu quả cao hơn", bà Cao Thị Thủy khẳng định.

Hiện Hợp tác xã Sản xuất, kinh doanh nông nghiệp Đoàn Kết đang thực hiện mô hình liên kết với người dân các xã: Quảng Phú Cầu, Kim Đường, Hòa Lâm, Liên Bạt với tổng diện tích khoảng 400ha lúa.

Với hiện quả thấy rõ từ chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ lúa gạo, Ứng Hòa sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình này, góp phần tăng thu nhập cho người trồng lúa cũng như giảm thiểu tác hại đến môi trường./.

**NB (Theo Báo HNM)**

## HUYỆN ĐAN PHƯỢNG CÓ 64 HA SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, thời gian qua, huyện Đan Phượng tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi. Hiện toàn huyện đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt hơn 1.600 ha; phát triển 8 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như: Trồng lan hồ điệp, trồng nấm, nho hạ đen, nuôi tôm thẻ chân trắng... tại các xã: Đan Phượng, Phương Đình, Thọ Xuân và Liên Trung với diện tích 64 ha.

Đến nay, huyện đã có 15/15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 5/15 xã đạt chuẩn

nông thôn mới kiểu mẫu vượt 1 xã so với chỉ tiêu thành phố giao. Về xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao, theo Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, huyện Đan Phượng cơ bản đạt 5/9 tiêu chí gồm: Giao thông; thủy lợi và phòng chống thiên tai; điện; kinh tế; an ninh trật tự và hành chính công. Huyện còn 4/9 tiêu chí chưa đạt là: Quy hoạch; y tế - văn hóa - giáo dục; môi trường; chất lượng môi trường sống./.

**NB (Theo Báo HNM)**

## THƯỜNG TÍN PHÁT TRIỂN CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM OCOP

Những năm qua, huyện Thường Tín đẩy mạnh tổ chức lại sản xuất, phát triển nông nghiệp theo chuỗi liên kết gắn với ứng dụng công nghệ cao. Nhiều nông sản, hàng hóa của các chủ thể được UBND Thành phố Hà Nội chứng nhận đạt OCOP từ 3 sao trở lên, đã và đang xây dựng được thương hiệu, khẳng định uy tín trên thị trường tiêu thụ.

Trên diện tích canh tác 22 ha, những năm qua, Hợp tác xã Rau an toàn Hà Hồi (huyện Thường Tín) tập trung gieo trồng các loại rau theo hướng an toàn và tiêu chuẩn VietGAP. Với sự quan tâm của thành phố và huyện Thường Tín, xã Hà Hồi đã đầu tư 38 tỷ đồng xây dựng nhà sơ chế, hệ thống cấp nước sạch và hoàn thiện giao thông nội đồng phục vụ cho việc sản xuất.

Phó Giám đốc Hợp tác xã Rau an toàn Hà Hồi Từ Đức Toàn cho biết, hiện nay trung bình mỗi ngày hợp tác xã cung ứng cho thị trường từ 15 - 20 tấn rau các loại và mộc nhĩ, nấm sò; các sản phẩm đều đã được chứng nhận đạt từ 3 - 4 sao OCOP. Cùng với thương hiệu được chứng nhận, hợp tác xã mở rộng bắt tay với hệ thống phân phối, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm OCOP và chuỗi siêu thị, cửa hàng tiện ích trên địa bàn Hà Nội. Nhờ đó đến nay, các sản phẩm rau, mộc nhĩ, nấm sò của hợp tác xã tiêu thụ khá thuận lợi.

Tại huyện Thường Tín, những mô hình như của Hợp tác xã Rau an toàn Hà Hồi đang ngày một phổ biến. Theo Trưởng phòng Kinh tế huyện Thường Tín Từ Đức Mạnh, việc phát triển sản phẩm OCOP gắn với các chuỗi liên kết được địa phương đặc biệt quan tâm nhằm nâng cao giá trị cho nông sản.

Đến nay, địa phương đã phát triển được 103 sản phẩm OCOP. Để thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm, bên cạnh hỗ trợ chủ thể tiếp cận chuỗi liên

ket tiêu thụ, huyện Thường Tín cũng đang xây dựng và mở rộng các cửa hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP để người dân có thể mua sắm, sử dụng các loại nông sản, thực phẩm an toàn.

Theo Phó Chánh Thường trực Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới Hà Nội Nguyễn Văn Chí, khi tham gia Chương trình OCOP, nông sản, thực phẩm và các loại đồ uống sẽ được Hội đồng thẩm định của thành phố xem xét, đánh giá kỹ lưỡng. Chỉ khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn an toàn cũng như kiểm nghiệm chặt chẽ về chất lượng mới được cấp sao.

Tính đến nay, huyện Thường Tín đã xây dựng được 14 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng hữu cơ và phát triển được 8 chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn. Hầu hết các mô hình kinh tế này đều mang lại sản phẩm có chất lượng cao, được Hội đồng thẩm định thành phố đánh giá cao khi xem xét, cấp chứng nhận OCOP.

Chủ tịch UBND huyện Thường Tín Kiều Xuân Huy cho biết, trong năm 2022, địa phương sẽ tiếp tục chỉ đạo tổ chức sản xuất theo hướng hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao. Đồng thời nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ thể xây dựng thương hiệu cho các loại nông sản, thực phẩm chủ lực. Song song với định hướng trên, huyện Thường Tín cũng sẽ đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại để người tiêu dùng biết đến và lựa chọn sử dụng. Từ đó, mang lại lợi ích thiết thực cho chủ thể sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp chế biến, cũng như an toàn sức khỏe cho người dân Thủ đô./.

**NT (Theo Báo KTĐT)**

## HƯỚNG DẪN PHÒNG TRỪ LÚA CỎ HẠI LÚA

### I. Đặc điểm sinh lý của lúa cỏ

Lúa cỏ có tên khoa học là *Oryza Rufipogon*.

Thời gian sinh trưởng: Lúa cỏ có thời gian sinh trưởng ngắn hơn lúa trồng, dao động lớn từ 90 - 115 ngày.

Chiều cao cây: Lúa cỏ có khả năng sinh trưởng sinh dưỡng rất mạnh. Trong ruộng lúa nhiễm lúa cỏ thì chỉ sau 40 ngày là đã xuất hiện lúa nhiều tầng. Đa số các dòng lúa cỏ có chiều cao lớn hơn lúa trồng do vậy trong ruộng bị nhiễm lúa cỏ quan sát thấy tầng trên cùng thường là lúa cỏ. Lúa cỏ chiều cao trung bình 120 - 150 cm, lúa trồng có chiều cao trung bình 90 - 95 cm. Tuy nhiên có một số dòng lúa cỏ chiều cao bằng lúa trồng.

Chiều dài và chiều rộng lá lúa: Lá lúa cỏ rất dài, hẹp về bề ngang hơn lúa trồng, chiều dài lá lúa cỏ có thể đến 60 cm, lúa trồng chỉ 25 - 30 cm phụ thuộc vào từng giống.

Màu sắc lá lúa: Khi còn nhỏ màu sắc lá lúa cỏ và lúa trồng tương tự như nhau, nhưng từ sau 40 ngày lá lúa cỏ vàng dần. Quan sát trên ruộng lúa thấy rất rõ hiện tượng này. Những cây lúa có thân mảnh, lá dài và màu vàng hơn lúa trồng đều là lúa cỏ.

Hình dạng và màu sắc hạt lúa: Hình dạng hạt lúa cỏ có nhiều dạng như rất dài nhưng ngang rất hẹp, tròn hoặc có bề dài và rộng hơn rất nhiều so với lúa trồng, màu sắc hạt lúa cũng có nhiều kiểu như đen, vàng sẫm, nâu đen hoặc tím, đôi khi trên cùng một bông lúa có nhiều hạt có những màu sắc khác nhau.

Hạt lúa: Hạt lúa cỏ thường có râu và chiều dài từ 1 - 7cm, tỷ lệ hạt lép cao.

Đặc điểm rụng hạt: Lúa cỏ rất dễ rụng hạt. Sau trở 15 ngày, khi hạt lúa vào chắc là bắt đầu rụng hạt, mức độ rụng hạt càng tăng khi đến giai đoạn chín. Tỷ lệ rụng hạt trung bình là 50%, nhiều dòng lên đến 90%. Những hạt lúa chắc ở đầu bông đều rụng hết, chỉ để lại một số ít hạt lép ở cuối bông.

Khả năng tồn tại trong môi trường: Lúa cỏ có sức sống rất mãnh liệt, khả năng tồn tại rất tốt trong môi trường như hạt cỏ. Ruộng ngập nước 2 - 3 tháng nhưng khi nước rút và gặp điều kiện thuận lợi thì lúa cỏ lại nảy mầm và phát triển bình thường. Trong điều kiện chôn sâu dưới đất có ngập nước thì sau 1 tháng lúa cỏ vẫn có tỷ lệ nảy mầm trên 90%. Hạt lúa cỏ dễ dàng phát tán nhanh và xa nhờ gió hoặc nước do đặc điểm có râu dài.

### II. Đặc điểm gây hại

Lúa cỏ mang đặc tính hoang dại nên chúng có khả năng sinh trưởng rất mạnh, chúng cạnh tranh dinh dưỡng, nước, ánh sáng làm cho lúa trồng sinh trưởng kém. Trên ruộng lúa có nhiều lúa cỏ thì sau khi trở là lúa cỏ đổ ngã và thường kéo theo sự đổ ngã của lúa trồng.

Lúa cỏ có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng đến năng suất lúa canh tác tùy thuộc vào mật độ, loại lúa cỏ với các giống lúa trồng. Giống lúa ngắn ngày thường dễ bị lúa cỏ cạnh tranh hơn so với những giống lúa dài ngày.

### III. Nguyên nhân phát sinh và lây lan

Nguyên nhân chính khiến lúa cỏ xuất hiện và lây lan ngày càng nhiều là do sử dụng giống lúa không đảm bảo chất lượng (lúa giống không nhãn hiệu hoặc có nhãn hiệu nhưng "bao thật, giống giả") để gieo cấy. Thói quen lấy giống của vụ trước để gieo cấy cho vụ sau cũng là một nguyên nhân.

Trước khi gieo cấy, sạ, bà con nông dân không áp dụng các biện pháp cày đất, phơi ải đúng yêu cầu kỹ thuật. Vì thế không xử lý triệt để được tàn dư thực vật của vụ trước, trong đó có hạt lúa cỏ. Việc gieo cấy và sạ dày làm hạn chế việc kiểm soát lúa cỏ trên ruộng.

Trong quá trình canh tác sản xuất, lúa cỏ tồn tại và xâm nhiễm qua các nông cụ, máy móc không vệ sinh kỹ, theo dòng nước, gió,... từ vùng nhiễm lúa cỏ sang vùng không nhiễm lúa cỏ.

Cơ chế thị trường mở rộng, các giống lúa được mua bán, trao đổi từ nơi này đến nơi khác là nguồn lây lan rất lớn.

### IV. Biện pháp phòng trừ

Sử dụng giống lúa đủ tiêu chuẩn, chất lượng (giống nguyên chủng, giống xác nhận) để gieo cấy, tuyệt đối không dùng thóc ở các ruộng có lúa cỏ ở vụ trước đem gieo cấy.

Xử lý hạt giống lúa trước khi gieo: Xử lý bằng nước pha (3 sôi 2 lạnh) để loại bỏ hạt lép, lửng.

Làm đất kỹ và trang ruộng bằng phẳng: Biện pháp này nhằm vùi sâu hạt lúa cỏ vào đất, không tiếp xúc được với ánh sáng, hạt lúa cỏ sẽ không nảy mầm và giúp lúa trồng mọc đều, sinh trưởng và phát triển nhanh sẽ tạo tán che phủ làm giảm khả năng mọc và phát triển của lúa cỏ.

Trong quá trình làm đất, nếu thấy lúa cỏ trôi dạt vào góc ruộng thì tiến hành vớt đem đi tiêu hủy. Đặt lưới tại đầu đường dẫn nước vào ruộng nhằm ngăn chặn hạt lúa cỏ xâm nhiễm.

Áp dụng kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến SRI, cấy với mật độ vừa phải, nên chuyển từ phương pháp sạ lan sang sạ hàng hoặc cấy để kiểm soát lúa cỏ.

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, tiến hành nhổ cỏ, khử lẫn và đem tiêu hủy lúa cỏ, không được để lúa cỏ trên bờ ruộng, kênh mương, cần chú ý các giai đoạn sau:

+ Giai đoạn lúa đẻ nhánh rộng: Nhổ bỏ những cây ngoài hàng gieo cấy; cây cao hơn, bản lá đẹp hơn, màu sắc lá nhạt hơn lúa thường.

+ Giai đoạn lúa làm: Nhổ hoặc cắt bỏ những cây cao, thân mảnh, lá dài, hẹp và màu vàng hơn lúa thường.

+ Giai đoạn lúa trổ được 7 - 10 ngày: Dùng

liềm cắt bỏ hết những bông lúa cỏ đem tiêu hủy, việc này rất dễ thực hiện bởi hầu hết lúa cỏ đều ở tầng trên và trổ trước lúa trồng, nếu làm triệt để sẽ làm giảm được rất nhiều lúa cỏ ở vụ sau. Đặc biệt đối với những diện tích lúa bị nhiễm lúa cỏ >70% cần cắt sớm, tiêu hủy toàn bộ cây lúa tránh để hạt cỏ rơi rụng trên ruộng, đưa nước vào sau đó tiến hành cày lật gốc, sử dụng các chế phẩm vi sinh để nhanh phân huỷ rơm rạ.

Luân canh cây trồng: Luân canh trồng nước và cây trồng cạn, có thể chuyển sang trồng cây khác như ngô, lạc, đậu tương, rau các loại,... từ 2 - 3 vụ liên tiếp./.

**TA (TH)**

## CÁCH XỬ LÝ KHI BÒ SỐT GIÁN ĐOẠN



Bò có dấu hiệu sốt 40 - 41°C nhưng sốt gián đoạn, có con biểu hiện bị thần kinh run rẩy từng cơn, một số con ỉa chảy kéo dài nhưng vẫn ăn cỏ, bò gầy yếu.

Với các triệu chứng trên có thể đàn bò bị mắc bệnh tiên mao trùng. Bệnh do một loại tiên mao trùng có tên khoa học là Trypanosoma evansi sống ký sinh trong máu của bò, tiết ra độc tố làm suy yếu cơ thể và có thể gây chết con vật. Bệnh lây truyền từ bò bệnh sang con khỏe chủ yếu là do loài mòng hút máu chích đốt. Bệnh thường xảy ra vào các tháng nóng ẩm, khoảng tháng 4 - 9 hàng năm khi ruồi phát triển mạnh.

Bệnh nặng có thể dẫn đến chết, nhẹ thì có biểu hiện thiếu máu, suy nhược, mất dần khả năng sản xuất. Khi bò bị bệnh thì sử dụng thuốc có hoạt chất

Berenyl (Azidin, Trypazen) để điều trị. Liều lượng và cách dùng theo hướng dẫn ghi trên nhãn thuốc. Liệu trình tiêm 1 liều duy nhất. Sau 15 ngày nếu bò chưa khỏi, chưa hết triệu chứng lâm sàng có thể tiêm lần thứ 2 cũng liều lượng như trên. Tiêm chậm tĩnh mạch hoặc tiêm bắp sâu.

Để tăng sức đề kháng của bò, giảm tình trạng sốc thuốc có thể truyền tĩnh mạch bằng dung dịch glucose 5% hoặc nước muối sinh lý, đồng thời trước khi tiêm Berenyl phải tiêm thuốc trợ tim mạch như Cafein hoặc long não. Trong thời gian điều trị cho bò nghỉ tại chuồng, nuôi dưỡng và chăm sóc tốt.

Trong quá trình nuôi, để phòng bệnh, luôn giữ chuồng trại và khu vực chăn nuôi sạch sẽ. Thường xuyên thu gom phân chất thải để xử lý bằng biogas hoặc ủ nóng sinh học giảm thiểu chất thải trong chuồng nuôi. Phát quang bờ bụi và khơi thông các cống rãnh quanh chuồng và nơi chăn nuôi. Định kỳ kiểm tra máu mỗi năm 2 lần để phát hiện các loại ký sinh trùng đường máu. Thực hiện tiêm phòng bệnh cho bò vào thời điểm đầu mùa nắng nóng (tháng 3 - 4). Diệt côn trùng hút máu và truyền bệnh (ve) bằng cách sử dụng thuốc diệt côn trùng. Cung cấp đầy đủ thức ăn thô xanh, nước uống sạch cho bò./.

**NT (Theo nguoiachannuoi.com.vn)**

## QUY TRÌNH KỸ THUẬT TIÊM VACCINE CHO LỢN AN TOÀN VÀ HIỆU QUẢ

Để đàn lợn có hệ miễn dịch khỏe mạnh và phát triển tốt, hạn chế dịch bệnh xảy ra và nâng cao năng suất, việc thực hiện tiêm vaccine đầy đủ là vô cùng quan trọng trong tất cả trang trại chăn nuôi.

### Lịch tiêm

Lịch vaccine phổ biến (có thể thay đổi lợn dịch tễ từng vùng):

Lợn 2 - 3 ngày tuổi:

+ Tiêm sắt lần 1.

+ Tiêm vaccine phòng bệnh E.coli.

*Lợn 12 - 13 ngày tuổi:*

- + Tiêm sắt lần 2.
- + Tiêm vaccine phòng bệnh suyễn lợn lần 1.

*Lợn 20 ngày tuổi:*

- + Tiêm vaccine tai xanh lần 1.
- + Tiêm vaccine xoắn khuẩn lần 1, sau 1 tuần tiêm nhắc lại lần 2.
- + Tiêm vaccine phòng bệnh suyễn lợn lần 2.
- + Tiêm vaccine phòng bệnh phó thương hàn lần 1.
- + Tiêm vaccine phòng bệnh giả dại.
- + Tiêm vaccine Dịch tả lợn lần 1 (nếu lợn mẹ chưa tiêm phòng trước khi sinh)

Chú ý: Nếu lợn mẹ đã được tiêm phòng trước đó, thì tiêm phòng lần 1 cho lợn con vào ngày 35 - 38 ngày tuổi và nhắc lại lần 2 vào thời gian lợn 60 ngày tuổi.

*Lợn 28 - 30 ngày tuổi.*

- + Tiêm vaccine phòng bệnh phù đầu lợn con.
- + Tiêm vaccine phòng bệnh lở mồm long móng lần 1.

*Lợn được 30 - 34 ngày tuổi:* Tiêm vaccine phó thương hàn lần 2.

*Lợn 45 ngày tuổi:*

- + Tiêm vaccine dịch tả lợn lần 2.
- + Tiêm vaccine tai xanh lần 2.

*Lợn 60 ngày tuổi:*

- + Tiêm vaccine phòng bệnh tụ huyết trùng.
- + Tiêm vaccine phòng bệnh lở mồm long móng lần 2.

*Lợn được 70 ngày tuổi:* Tiêm vaccine phòng bệnh đóng dấu lợn.

*Lợn được 90 - 100 ngày tuổi:* Tiêm vaccine phòng bệnh dịch tả lợn lần 3.

*Đối với lợn nái hậu bị 6 tháng tuổi trở lên:*

- + 6 tuần trước khi phối giống tiêm vaccine Parvovac phòng bệnh sẩy thai lần 1.
- + 3 tuần trước khi phối giống tiêm vaccine Parvovac phòng bệnh sẩy thai lần 2.

### **Trước khi tiêm**

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng, liều lượng, hạn sử dụng trên bao bì.

- Vaccine phải được bảo quản lạnh, trước tiêm để chỗ thoáng mát 5 - 10 phút cho hết lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp.

- Không tiêm vaccine khi lợn: Bị bệnh, ủ bệnh, quá non, mới tách mẹ, thay đổi thời tiết, thay đổi nơi ở, thay đổi thức ăn...

### **Bảo quản vaccine**

Vaccine được bảo quản ở nhiệt độ 2 - 8°C, phải tộn đổi nhiệt độ thường xuyên.

Vaccine được bảo quản ở các thùng đá được phân phối tới các trang trại và chi nhánh bằng xe chuyên dụng đảm bảo nhiệt độ phù hợp không làm

ảnh hưởng đến chất lượng vaccine.

Nếu chưa được sử dụng ngay phải sắp xếp bảo quản trong tủ lạnh ở nhiệt độ 2 - 8°C, có nhiệt kế tộn đổi nhiệt độ thường xuyên. Tránh để vaccine quá nhiều và lâu trong tủ lạnh.

### **Kim tiêm**

Kim tiêm cho lợn sử dụng phải phù hợp cho từng loại lợn:

- Lợn con sử dụng kim số 7 dài 1 cm.
- Lợn cai sữa: Kim số 9 dài 1,25 cm.
- Lợn choai: Kim số 12 dài 2,5 cm.
- Lợn thịt: Kim số 16 dài 2,75 cm.
- Lợn nái và lợn nọc: Kim số 18 dài 3,75 cm.

Số lượng kim phải được chuẩn bị đầy đủ, lợn nái và lợn nọc sử dụng 1 kim/con. Lợn con sử dụng 1 kim/ô nuôi. Lợn thịt sử dụng 1 kim/ô nuôi. Dụng cụ tiêm phải chuẩn bị đầy đủ và đựng trong khay sạch sẽ và để trong thùng đá không để trực tiếp trong thùng đá sẽ làm kim tiêm và xilanh bị nhiễm bẩn.

### **Pha vaccine**

Một yếu tố cũng rất quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả tiêm ngừa là pha vaccine đúng kỹ thuật. Rút 50 ml nước pha cho vào lọ vaccine, rút 10 lần sau đó rút ra cho vào nước pha, lặp lại quá trình này 2 lần.

Cần lưu ý tránh để vaccine còn thừa trong lọ khi pha sẽ làm vaccine tiêm cho lợn thiếu liều, dẫn đến tạo kháng thể không tốt.

Sau khi pha vaccine được bảo quản trong thùng đá, tránh phủ đá lên nắp chai, tránh vaccine bị nhiễm bẩn, tránh để vaccine trong thùng không giữ được nhiệt. Cần phải vệ sinh chuồng trại, loại bỏ lợn ốm còi biểu hiện hô hấp hoặc tiêu chảy sang ô cách ly. Tắm lợn và rửa chuồng từ 6 - 24 giờ. Tiêm vaccine cho lợn cần đúng kỹ thuật để lợn nhận đủ vaccine miễn dịch.

Lợn dưới 18 kg phải bắt tiêm từng con. Không cầm tộn chai vaccine khi tiêm cho lợn sẽ không đảm bảo nhiệt độ bảo quản sẽ làm giảm chất lượng vaccine.

Lợn trên 18 kg có thể ép để tiêm vaccine, có thể sử dụng dụng cụ ép phù hợp sao cho lợn ít di chuyển được và giảm stress cho lợn.

### **Hiện tượng sau khi tiêm vaccine**

Sau khi tiêm vaccine lợn có thể xảy ra một số hiện tượng, người nuôi cần có sự hỗ trợ xử lý kịp thời như sau:

- Sốc vaccine: Tiến hành tiêm Atropin hoặc cafein, để lợn dưới vòi nước chảy vừa phải đến khi tỉnh.
- Chảy máu, ra vaccine: Nhiều thì tiêm lại, ít thì tiêm thêm.
- Áp xe vùng tiêm: Chườm ấm, vệ sinh sạch.
- Vaccine tiêm sau 14 - 21 ngày mới tạo được miễn dịch, trước thời gian đó vẫn có khả năng nhiễm bệnh./.

**TX (Theo [nguoichannuoi.com.vn](http://nguoichannuoi.com.vn))**

# NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

## DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 21 đến ngày 31 tháng 7 năm 2022)

### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 21 - 22/7 và 26 - 28/7, cao cận nhiệt đới có xu hướng lấn tây, tạo hội tụ gió trên cao. Những ngày khác, ảnh hưởng rìa đông nam vùng áp thấp phía Tây.

### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 21 - 22/7 và 26 - 28/7: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Những ngày khác: Mây thay đổi, ngày nắng,

có ngày có nắng nóng, chiều tối có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 29.0 - 30.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 35 - 37°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 80 - 120 mm, có nơi lớn hơn.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 50 - 60 giờ./.

**Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ**

## CHỦ ĐỘNG PHÒNG TRỪ CHUỘT HẠI CÂY TRỒNG VỤ MÙA NĂM 2022

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn gửi UBND các quận, huyện, thị xã có sản xuất nông nghiệp về việc chủ động phòng trừ chuột hại cây trồng vụ Mùa năm 2022.

Theo báo cáo của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội, thời điểm hiện tại chuột bắt đầu gây hại cục bộ trên lúa mới cấy và một số cây trồng khác. Để hạn chế thấp nhất tác hại của chuột đối với sản xuất vụ Mùa năm 2022, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về tác hại và các biện pháp diệt chuột an toàn, hiệu quả. Tổ chức chiến dịch diệt chuột ở giai đoạn lúa mới cấy đến đẻ nhánh. Thời gian từ ngày 20/7/2022 - 30/7/2022; sử dụng thuốc diệt chuột chết chậm, an toàn với người và vật nuôi. Sau thời gian tổ chức chiến dịch diệt chuột, tiếp tục kiểm tra và tổ chức diệt chuột bằng các biện pháp thủ công (sử dụng bẫy bán nguyệt, đào bắt...) ở những nơi chuột còn gây hại.

Sở Nông nghiệp & PTNT yêu cầu các đơn vị: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tổ chức công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho nông

dân về các biện pháp diệt trừ chuột bảo vệ mùa màng theo hướng dẫn tại văn bản số 2475/BVTV-TV ngày 11/12/2014 của Cục Bảo vệ thực vật về quy trình kỹ thuật, phòng chống chuột hại cây trồng; Chỉ đạo các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, nhân viên kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật cấp xã chủ động phối hợp với địa phương tổ chức chiến dịch diệt chuột an toàn, hiệu quả; Tăng cường thanh, kiểm tra việc kinh doanh thuốc BVTV, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định.

Trung tâm Khuyến nông tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng trừ chuột an toàn, hiệu quả.

Thanh tra Sở tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc kinh doanh thuốc BVTV, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm quy định về quản lý thuốc BVTV trên địa bàn. Nghiêm cấm việc sử dụng thuốc diệt chuột ngoài danh mục, thuốc cấm sử dụng và các biện pháp diệt chuột gây nguy hiểm cho người và vật nuôi./.

**NT (TH)**

## TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN NUÔI THỦY SẢN TRÊN HỒ CHỨA

Theo Tổng cục Thủy lợi, Việt Nam hiện có 6.695 hồ chứa nước với tổng dung tích 796.143 triệu m<sup>3</sup>, phân bố ở 45/63 tỉnh, thành, hồ chứa nước ta có

tiềm năng rất lớn để phát triển nuôi trồng thủy sản. Hồ chứa đang có vai trò quan trọng trong sản xuất điện, cung cấp nước cho sản xuất nông



nghiệp, công nghiệp và cấp nước sinh hoạt. Các hồ chứa còn mang lại lợi ích kinh tế thông qua các hoạt động khác như du lịch, cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và cấp nước sinh hoạt. Các hồ chứa còn mang lại lợi ích kinh tế thông qua các hoạt động khác như du lịch, cung cấp nguồn thực phẩm tại chỗ, tạo sinh kế và nâng cao thu nhập cho các cộng đồng người dân sống gần hồ thông qua hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản. Hồ chứa thường phân bố ở các địa bàn miền núi, Tây Nguyên nên có vai trò đặc biệt quan trọng đối với đời sống, sinh kế của đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động sản xuất nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa chưa phát triển tương xứng với tiềm năng vốn có.

Nhằm phát huy tiềm năng về nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa, tạo sinh kế, nâng cao năng suất, sản lượng thủy sản gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần phát triển kinh tế xã hội của đất nước phù hợp với từng loại hồ chứa khác nhau, Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan, các địa phương có tiềm năng phát triển nghề cá trên hồ chứa quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

Sở Nông nghiệp và PTNT các địa phương có tiềm năng phát triển thủy sản hồ chứa: Khẩn trương rà soát, đánh giá tiềm năng, hiện trạng để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản phù hợp với từng loại hồ chứa gắn với bảo vệ môi trường sinh thái trên hồ chứa; tham mưu cơ chế chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, người nuôi ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên hồ; đề xuất ban hành các chính sách khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất; đầu tư cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, đồng quản lý

hồ chứa; các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; phát triển thị trường cho sản phẩm thủy sản để phát triển nghề nuôi thủy sản trên hồ chứa hiệu quả bền vững.

Xây dựng, triển khai đề án, dự án phát triển nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa tại địa phương theo hướng phối hợp hài hòa với các ngành kinh tế khác như giao thông thủy nội địa, du lịch sinh thái, sản xuất nông nghiệp nhằm đảm bảo lợi ích giữa các bên và phù hợp với tiềm năng, lợi thế; phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi, gắn sản xuất với tiêu thụ, các mô hình hợp tác, cùng quản lý trong nghề cá trên hồ chứa.

Hướng dẫn, chỉ đạo doanh nghiệp, người dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện sản xuất, đăng ký cấp mã số, cấp chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở nuôi lồng bè. Đồng thời tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm (nếu có) trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư, con giống và nuôi trồng thủy sản.

Đề nghị các hội, hiệp hội, hợp tác xã, doanh nghiệp có liên quan: Tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành về điều kiện sản xuất, công tác đăng ký, cấp mã số, chứng nhận an toàn thực phẩm và các quy định khác có liên quan.

Phối hợp với các Viện nghiên cứu, đơn vị liên quan nghiên cứu sản xuất giống, ứng dụng công nghệ nuôi thương phẩm các loài thủy sản có giá trị kinh tế phù hợp với từng loại hồ chứa.

Hỗ trợ người dân nuôi trồng thủy sản lồng bè trên hồ chứa; tăng cường hợp tác liên kết trong sản xuất, nắm bắt thông tin thị trường để có kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường để đảm bảo sự phát triển bền vững./.

**TX (TH)**

## **QUY HOẠCH VÙNG CHĂN NUÔI AN TOÀN ĐỂ PHÒNG, CHỐNG HIỆU QUẢ CÚM GIA CẦM**

Theo thông tin của Tổ chức Thú y thế giới (OIE), trong thời gian từ ngày 10/3 - 16/4/2022 vừa qua, có hàng trăm vụ bùng phát cúm gia cầm mới trên gia cầm và chim hoang dã được ghi nhận tại 27 quốc gia, vùng lãnh thổ tập trung chủ yếu ở châu Âu. Ngoài ra còn ghi nhận rải rác trên các khu vực châu Á, Bắc Mỹ và châu Phi. Mầm bệnh của đợt dịch này chủ yếu do các chủng virus độc lực cao như H5N1, H5N6 và H5N8 gây ra.

Mặc dù trên thế giới và tại Việt Nam một vài năm gần đây không ghi nhận ca bệnh cúm gia cầm trên người, tuy nhiên căn cứ vào tình hình dịch bệnh cúm gia cầm trên thế giới và tại Việt Nam thì nguy cơ cúm gia cầm lây nhiễm sang người tại Việt Nam là đáng kể.

Lí do là tại Việt Nam, dịch cúm gia cầm vẫn tiếp tục được ghi nhận trên đàn gia cầm nên tiềm ẩn nguy cơ lây lan trên phạm vi rộng và có nguy cơ lây



niêm sang người. Hiện nay, cả nước có 6 ổ dịch cúm gia cầm H5N1 tại 5 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Ninh Bình, Vĩnh Phúc, Khánh Hòa, Kon Tum chưa qua 21 ngày...

Theo ông Lê Hải Đồng, Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Kinh doanh Thuốc thú y Amavet (Công ty Amavet), cúm gia cầm là một bệnh có biến chủng rất mạnh tại Việt Nam trong những năm vừa qua. Cúm gia cầm được phát hiện từ năm 2003, đến nay đã phát triển ra rất nhiều chủng và nhánh khác nhau.

Tuy nhiên, đại diện Công ty Amavet cho rằng, hiện nay, Việt Nam có nhiều điều kiện thuận lợi để có thể khống chế, kiểm soát bệnh cúm gia cầm. Cụ thể, quy mô chăn nuôi của Việt Nam ngày càng hiện đại. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực chăn nuôi đã xây dựng được những vùng an toàn dịch bệnh. Các loại vaccin được đưa về Việt Nam cũng dần dần tiếp cận tương đồng, cập nhật được những chủng kháng nguyên gây bệnh.

Ngoài ra, hệ thống chăn nuôi, trình độ chăn nuôi của người dân ngày càng được nâng cao, có những đội ngũ kỹ sư lành nghề từ các trường Đại học. Đó là lực lượng lao động có kiến thức, trí tuệ và kinh nghiệm dân dân sẽ nâng cao trình độ chăn nuôi cho bà con. Từ đó là cơ sở để phòng chống dịch bệnh một cách hiệu quả.

Chính sách của Nhà nước cũng quan tâm, hỗ trợ người dân về vaccin phòng bệnh cúm gia cầm. Thông qua Chi cục Thú y các địa phương mua vaccin phòng bệnh phát cho người dân. Hàng năm, Cục Thú y đều triển khai lấy mẫu, kiểm tra lưu hành chủng virus cúm tại địa phương, từ đó đưa ra khuyến cáo cho người dân và doanh nghiệp dùng vaccin phù hợp để phòng bệnh...

Ông Lê Hải Đồng cho rằng, để có thể xử lý dứt điểm bệnh cúm gia cầm, cần quy hoạch vùng chăn nuôi, tạo hàng rào tốt về an toàn sinh học, xây dựng vùng chăn nuôi tập trung lớn, hiện đại, đồng thời kiểm soát tốt khâu giết mổ cũng như các chợ cóc, chợ tạm. Cần phải tăng cường khâu kiểm dịch nội tỉnh, ngoại tỉnh, thậm chí kiểm dịch vùng biên. Song song, thường xuyên cập nhật những biến chủng virus mới và sử dụng các loại vaccin có khả năng bảo hộ cao, có thành phần kháng nguyên tương đồng với kháng nguyên virus gây bệnh.

Trước tình hình, diễn biến phức tạp của bệnh cúm gia cầm thời gian qua, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành giao Bộ Nông nghiệp & PTNT chủ động phối hợp với Bộ Y tế, các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh cúm gia cầm; tiếp tục thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để chủ động kiểm soát, ngăn ngừa dịch bệnh cúm gia cầm xâm nhập, không để bùng phát dịch bệnh cúm gia cầm ở Việt Nam.

Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Y tế theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh cúm gia cầm; tổ chức xây dựng phương án, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; hạn chế nguy cơ dịch bệnh cúm gia cầm lây lan sang người và không để bùng phát dịch trong cộng đồng./.

**NT (Theo nongnghiep.vn)**

## **TĂNG CƠ HỘI TIẾP CẬN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

Sau 4 năm triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 5/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, đến nay nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã vẫn khó tiếp cận được chính sách hỗ trợ theo quy định. Hiện, ngành Nông nghiệp và các địa phương, hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp của Thủ đô đang triển khai

nhiều giải pháp để Nghị định số 98/2018/NĐ-CP phát huy hiệu quả hơn nữa trong thực tiễn.

### **Nhiều bất cập phát sinh**

Theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, hợp tác xã có thể được hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng liên kết (tối đa là 300 triệu đồng) bao gồm tư vấn, nghiên cứu để xây dựng hợp đồng liên kết, dự án liên kết, phương án, kế hoạch sản xuất - kinh

doanh, phát triển thị trường... Đây là những hỗ trợ thiết thực, giúp hợp tác xã hoàn thiện các bước sau thu hoạch, đẩy mạnh khâu tiêu thụ sản phẩm, khắc phục tình trạng liên kết lỏng lẻo, giá cả bấp bênh...

Theo Viện trưởng Viện Khoa học phát triển nông thôn (Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Hà Nội) Phạm Thị Mỹ Dung, nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu được hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết, hạ tầng phục vụ liên kết cũng như xác định nguồn vốn đối ứng được hỗ trợ. Tuy nhiên, sau 4 năm triển khai, hầu như chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã nào tiếp cận được nguồn vốn vay từ chính sách ưu đãi phát triển nông nghiệp công nghệ cao, phát triển chuỗi liên kết theo quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP.

Giám đốc Hợp tác xã Kinh doanh dịch vụ nông nghiệp xã Văn Đức (huyện Gia Lâm) Nguyễn Văn Minh cho biết, thời gian qua, hợp tác xã đã tìm cách tiếp cận các chính sách hỗ trợ theo quy định của Nghị định số 98/2018/NĐ-CP nhưng gặp nhiều khó khăn. Cụ thể, để được hỗ trợ, các nội dung liên kết chuỗi cần phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; có giấy chứng nhận hoặc cam kết bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường... Trong khi đó, trên thực tế, nhiều thủ tục lại khó thực hiện nên việc xây dựng phương án đề nghị được hỗ trợ bị vướng.

### **Tập trung giải pháp tháo gỡ**

Nhận thức rõ hiệu quả hỗ trợ phát triển ngành Nông nghiệp Thủ đô của các chính sách quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, song theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường, hiện tại, phần lớn doanh nghiệp, hợp tác xã của thành phố vẫn chưa thể tiếp cận được các chính sách hỗ trợ, bởi các dự án liên kết thường thực hiện theo giai đoạn 3-5 năm. Trong khi đó, việc quy định chi, hình thức chi và nguồn vốn dành cho việc hỗ trợ thường được đăng ký, phân bổ từng năm dẫn đến

việc giải ngân gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, sản xuất nông nghiệp thường gặp rủi ro do thiên tai hay giá cả thị trường biến động... nên các doanh nghiệp, hợp tác xã "ngại" ký hợp đồng lâu dài với nông dân.

Đề xuất giải pháp để Nghị định số 98/2018/NĐ-CP đi vào cuộc sống, Giám đốc Hợp tác xã Rau quả sạch Chúc Sơn (huyện Chương Mỹ) Hoàng Văn Thám kiến nghị ngành Nông nghiệp Hà Nội và các cơ quan chức năng của thành phố hỗ trợ hợp tác xã trong khâu hoàn thành các thủ tục để sớm được hưởng chính sách. Còn Phó trưởng Phòng Kinh tế huyện Ba Vì Hứa Bá Trình kiến nghị Bộ Nông nghiệp & PTNT đề xuất Chính phủ xem xét giảm quy định thời gian liên kết ổn định tối thiểu 5 năm xuống còn 3 năm.

Cũng về vấn đề này, theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường, để triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP hiệu quả hơn trong thời gian tới, Sở sẽ từng bước hỗ trợ nguồn vốn xây dựng chuỗi giá trị một cách đồng bộ, tạo cơ chế, chính sách theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP nhằm hỗ trợ các hợp tác xã, doanh nghiệp, nông dân trong liên kết tiêu thụ nông sản; đồng thời hoàn thiện, triển khai các cơ chế, chính sách kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sâu để nâng cao giá trị nông sản.

Trong bối cảnh hiện nay, nếu không liên kết trong sản xuất và tiêu thụ thì sản phẩm nông nghiệp sẽ rất yếu thế, khó cạnh tranh ngay tại thị trường nội địa. "Để các chính sách quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP đi vào thực tiễn, cùng với sự vào cuộc của các đơn vị, địa phương..., các doanh nghiệp, hợp tác xã cần bảo đảm sản xuất hoặc có kế hoạch sản xuất rõ ràng theo chuỗi giá trị để được hỗ trợ", Trưởng phòng Kinh tế hợp tác, Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Nguyễn Tiến Định cho biết./

**TT (Theo Báo HNM)**

## **TU VẤN, HỎI ĐÁP:**

**Câu hỏi:** Vì sao trong giai đoạn nuôi úm gà con, việc đảm bảo nhiệt độ trong quây úm là rất quan trọng?

**Trả lời:** Đảm bảo nhiệt độ trong quây úm là rất quan trọng, vì: Trong những ngày tuổi đầu, do chưa thích nghi với môi trường bên ngoài nên gà con cần nhiệt độ úm thích hợp trong khoảng 30 - 33°C.

Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp (so với

khoảng nhiệt độ trên) đều ảnh hưởng bất lợi đến sự phát triển của gà: Nếu nhiệt độ úm quá thấp, gà con ăn ít, chậm tiêu túi lòng đỏ, yếu, dễ nhiễm bệnh, dễ dồn đống lên nhau gây chết bẹp, chết ngạt; Nếu nhiệt độ úm quá cao, gà con uống nước nhiều, ăn ít, dẫn đến rối loạn trao đổi chất làm gà dễ nhiễm bệnh, chậm lớn./

**TX (Theo Sổ tay hỏi đáp về thực hành tốt và ATSH trong chăn nuôi gà)**

# GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

## HIỆU QUẢ MÔ HÌNH HỖ TRỢ NUÔI BÒ SINH SẢN TẠI HUYỆN BA VÌ

Nhằm tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai, nhân rộng mô hình “Chăn nuôi bò sinh sản hỗ trợ hộ nghèo miền núi” tại huyện Ba Vì. Mô hình đã giúp nhiều hộ nghèo ở huyện Ba Vì vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

Ba Trại là một trong 7 xã miền núi của huyện Ba Vì, đời sống bà con nơi đây còn gặp nhiều khó khăn. Những năm qua, xã Ba Trại được thụ hưởng nhiều chương trình hỗ trợ của Nhà nước về con giống, cây trồng để phát triển sản xuất, nâng cao mức sống. Trong đó, mô hình “Chăn nuôi bò sinh sản hỗ trợ hộ nghèo miền núi” của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội được triển khai tại xã Ba Trại, huyện Ba Vì là một trong những chính sách đem lại nhiều hiệu quả thiết thực, ý nghĩa, góp phần trực tiếp vào kết quả giảm nghèo tại địa phương. Bà Đinh Thị Miên, xã Ba Trại cho biết: “ Từ năm 2017 gia đình bà là một trong 30 hộ trong xã được bình xét hỗ trợ 1 con bò sinh sản. Nhờ được cán bộ khuyến nông hướng dẫn chăm sóc thường xuyên, từ con bò mẹ ban đầu đến nay đã sinh được 4 con bê, gia đình bán đi đã sửa được nhà, làm được sân”.

“Từ ngày được hỗ trợ bò sinh sản, kinh tế gia đình của các hộ được cải thiện đáng kể. Từ một hộ nghèo, không có con giống để sản xuất, giờ đây gia đình các hộ đã có bò con để chăm sóc, đây sẽ là cơ hội để các gia đình vươn lên thoát nghèo bền vững. Từ năm 2017, xã có 30 hộ được hỗ trợ bò sinh sản. Đến nay, nhiều hộ bò cái đã đẻ 3, 4 lứa. Từ hiệu quả mô hình cho thấy, chính sách hỗ trợ bò sinh sản cho hộ nghèo là sự hỗ trợ rất kịp thời và hiệu quả, mang lại lợi ích kinh tế thiết thực, tạo động lực cho các gia đình vươn lên thoát nghèo”. Ông Hoàng Văn Chuyển – Chủ tịch UBND xã Ba Trại, huyện Ba Vì cho biết.

Năm 2021, huyện Ba Vì tiếp tục được Trung tâm Khuyến nông Hà Nội hỗ trợ, triển khai mô hình chăn nuôi bò sinh sản tại xã Khánh Thượng, với 38 hộ tham gia, quy mô 55 con, nhiều hộ được hỗ trợ 2 con bò cái. Trước khi giao đến các hộ bò đã được tiêm phòng các loại vắc và được cơ quan thú y kiểm tra nguồn gốc theo quy định. Đến nay, qua 1 năm triển khai mô hình, đàn bò sinh trưởng phát triển tốt, tỷ lệ động dục đạt 98,1%, tỷ lệ phối chữa 94,5 %. Bà con nông dân rất phấn khởi. Bà Nguyễn Thị Hường, xã Khánh Thượng, huyện Ba

Vì cho biết: “Gia đình tôi rất phấn khởi, trước khi nhận bò giống, gia đình đã trồng cỏ và tận dụng sản phẩm nông nghiệp để chăm sóc bò. Đến nay bò giống nhà tôi đã sinh sản được 1 bê con, gia đình sẽ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng để bò phát triển tốt”.

Theo chính sách hỗ trợ của thành phố, đối với các hộ nghèo tham gia mô hình chăn nuôi bò sinh sản triển khai năm 2017 - 2018, được hỗ trợ 100% con giống và 50% thức ăn tinh giai đoạn bò cái chữa lứa đầu. Đến năm 2019, thực hiện theo Nghị định 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 24/5/2018, các hộ nghèo miền núi được hỗ trợ 70% con giống và 70% thức ăn tinh giai đoạn bò chữa lứa đầu. Ngoài ra, 100% các hộ tham gia mô hình được tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò sinh sản và biện pháp phòng chống dịch bệnh cho bò sinh sản.

Ông Nguyễn Hồng Sơn - Trưởng Phòng Khuyến nông Chăn nuôi - Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội cho biết: “Từ năm 2017 đến nay, tại huyện Ba Vì, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai 5 dạng mô hình chăn nuôi bò sinh sản tại 5 xã Ba Trại, Phú Cường, Minh Quang, Minh Châu, Khánh Thượng. Từ 175 con bò cái ban đầu, đến nay đàn bò đã sinh sản đã phát triển thành hơn 300 con bò. Nhiều hộ được hỗ trợ bò từ năm 2017, 2018 bò cái đã đẻ lứa thứ 3, có một số con đã đẻ lứa thứ 4. Bê con sinh ra đều khỏe mạnh, sinh trưởng phát triển tốt. Bê đực các hộ bán giá dao động từ 10-12 triệu đồng/con. Những bò cái phối tinh bò 3B, bò mẹ sinh bê đực bán giá 16-18 triệu đồng/con. Đối với bê cái có giá trị cao hơn hoặc được các hộ tiếp tục nuôi để làm giống. Mô hình đã giúp tạo nguồn thu đáng kể cho bà con nông dân”.

Mô hình “Chăn nuôi bò sinh sản hỗ trợ hộ nghèo miền núi” do Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Ba Vì đã góp phần tận dụng lao động nông nhân ở địa phương gắn với việc chăn nuôi tận dụng sản phẩm phụ nông nghiệp. Từ đó, giúp các hộ nghèo phát triển chăn nuôi bò sinh sản, nâng cao thu nhập, từng bước ổn định cuộc sống, tiến tới giảm nghèo bền vững. Với chủ trương đúng, mô hình sẽ còn tiếp tục hành trình nhân rộng niềm vui đến với nông dân nghèo miền núi của thành phố những năm tiếp theo./.

**Nguyễn Văn**

Tuần qua, trên thị trường Hà Nội, ngoại trừ sự tăng giá của mặt hàng lợn hơi, còn lại giá bán của các mặt hàng khác nhìn chung duy trì ổn định.

**Đối với mặt hàng lương thực:** Một số mặt hàng gạo hiện có giá như sau: Gạo tám Thái có giá từ 19.000 - 22.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.500 - 19.000 đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 16.500 - 17.500đ/kg, Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 27.000 - 30.000đ/kg; mặt hàng đậu xanh tách vỏ có giá 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đen, đậu đỏ là mặt hàng có sức mua tăng cao trong thời điểm nắng nóng, giá bán mặt hàng này dao động từ 55.000 - 60.000đ/kg, lạc nhân có giá 60.000đ/kg.

**Đối với các mặt hàng thực phẩm:** Tuần qua, tại khu vực các tỉnh miền Bắc và thành phố Hà Nội giá lợn hơi tiếp tục đà tăng, đến nay ghi nhận mức giá từ 70.000 - 72.000đ/kg.

Tại các chợ, sức mua với những mặt hàng thịt lợn không tăng, giá bán dao động như sau: Thịt ba chỉ giá từ 120.000 - 140.000đ/kg; thịt mỡ sấn giá từ 110.000 - 120.000 đồng/kg; xương sườn có giá từ 120.000 - 140.000đ/kg, thịt bò có giá bán ổn định quanh mức từ 270.000 - 300.000 đ/kg; đối với mặt hàng gia cầm, giá bán duy trì ổn định; gà ta hơi có giá từ 130.000 - 150.000đ/kg, vịt hơi giá từ 58.000 - 60.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá 80.000 - 85.000đ/kg. Cùng với đó giá bán các mặt hàng thủy sản cũng phổ biến như sau: Cá chép giá dao động từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá

từ 70.000 - 75.000đ/kg, cua đồng có giá từ 170.000 - 220.000đ/kg, ngao giá từ 20.000 - 25.000 đ/kg,..

**Đối với các mặt hàng rau, củ, quả:** Hiện đang là chính vụ thu hoạch các loại rau vụ hè như: Rau mùng tơi, rau ngót, rau dền, rau muống, mướp và các loại rau cải,.. nguồn cung luôn được đảm bảo nên giá bán các mặt hàng rau xanh trên thị trường duy trì ổn định. Rau mùng tơi, rau muống có giá từ 7.000 - 10.000đ/mớ, rau ngót có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, rau cải mớ đang có giá từ 25.000 - 30.000đ/kg, mướp hương giá từ 15.000 - 17.000 đ/kg, cà chua có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg; Bên cạnh đó, mặt hàng trái cây cũng rất phong phú và đa dạng, giá bán các cũng hạ nên người tiêu dùng cũng có nhiều sự lựa chọn. Nhãn đầu mùa đang có giá từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá từ 20.000 - 22.000đ/kg, đào có giá từ 35.000 - 40.000 đ/kg; cam sành có giá 50.000 - 60.000đ/kg, dưa lê có giá 30.000đ/kg, măng cụt giá từ 55.000 - 65.000 đ/kg, chôm chôm giá từ 40.000 - 45.000đ/kg...

**Về vật tư nông nghiệp:** Sau khi được điều chỉnh giảm nhẹ, hiện nay giá bán một số mặt hàng phân bón trên thị trường đang dao động như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 18.500 - 19.500đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 đ/kg, Kali giá 17.500 - 18.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.600 đ/kg./

**NB (TH)**

## \* Thị trường thế giới:

### NÔNG SẢN VIỆT NHIỀU CƠ HỘI TĂNG THỊ PHẦN TẠI EU

Với ưu đãi thuế quan từ Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) mang lại, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đang có nhiều tiềm năng mở rộng thị phần tại EU. Đặc biệt, từ khi EVFTA có hiệu lực chính thức (01/8/2020), nhiều ngành hàng như: Giày dép, dệt may, thủy sản, gỗ, rau, quả đều đã tận dụng khá tốt và gia tăng được kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, mặt hàng nông sản, thực phẩm, rau, quả xuất khẩu của Việt Nam đang tăng trưởng cao, ở mức từ 20 - 30%/năm và không bị hạn chế về chủng loại, sản lượng.

Đơn cử như mặt hàng gạo, kể từ khi EVFTA có hiệu lực, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam sang EU đã tăng thêm 10 - 20 USD/tấn. Giá gạo xuất khẩu sang thị trường EU cao hơn mức trung bình ngành gạo do chủng loại gạo xuất khẩu vào thị trường này

chủ yếu là gạo thơm có giá trị cao. Dòng gạo thơm của Việt Nam được đánh giá đang có thể mạnh để đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường EU.

Bên cạnh đó, nông sản của Việt Nam xuất sang EU cũng có nhiều lợi thế khác. Chẳng hạn như, do ảnh hưởng của xung đột Nga - Ukraine, giá một số loại thủy sản tại EU tăng vọt như: Cá ngừ, tôm, cá hồi... Trong khi đó việc thiếu hụt nguồn cung các loại thủy sản ở EU đang tạo cơ hội để sản phẩm cá tra Việt Nam tăng thị phần ở thị trường này.

Bộ Công Thương dự báo các mặt hàng như: Cà phê, hạt điều, cao su, rau quả, hạt tiêu, gạo và chè tiếp tục là những mặt hàng đóng góp lớn vào tổng kim ngạch xuất khẩu ngành hàng đối với thị trường EU, và sẽ tăng trưởng mạnh trong năm 2022.../.

**NT (Theo Báo KTĐT)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 07 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà- Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng-Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	8.000	8.500	8.000	7.500	8.000	8.000	8.000	8.000	8.500	8.500
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.500	12.500	12.000	12.000	13.000	11.500	12.500	13.000	12.000	12.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	16.000	16.500	16.000	16.000	15.500	16.000	16.500	16.500	15.500	15.500
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.000	13.500	14.000	14.000	14.000	14.500	14.000	14.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	17.000	17.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	17.000	18.000	17.500	17.500	16.000	16.000	17.500	17.500	17.000	17.500
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.000	20.000	18.000	20.000	18.000	18.000	22.000	20.000	19.000	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	29.000	30.000	29.000	29.000	29.000	29.000	30.000	30.000	28.000	29.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		33.000	32.000	33.000	32.000	33.000		34.000	32.000	33.000
10	Đậu tương	Loại 1		28.000		29.000	28.000	29.000				28.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000	52.000	50.000	50.000	50.000
12	Lạc nhân	Loại 1	60.000	60.000	60.000	60.000	55.000	55.000	60.000	55.000	55.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	48.000	50.000	48.000	47.000	48.000	47.000	50.000	50.000	48.000	46.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	9.500	10.000	9.500	9.500	9.500	9.500	9.000	10.000	9.500

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 07 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	19.500	19.500	19.000	20.000	19.500	19.500	20.000	19.500	20.000	19.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	7.000	7.500	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Kali	Loại 1	18.500	19.000	19.000	19.000	18.500	18.500	19.000	18.500	19.000	18.500
4	Lân Văn Điển	Loại 1	5.500	5.500	6.000	5.500	5.500	5.500	5.500	5.500	5.400	5.500
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	18.000		20.000	18.000	18.000	18.000	19.000	19.000	18.000	18.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		35.000		35.000	36.000		35.000	35.000		35.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	25.000		25.000	24.000		25.000	25.000		25.000	
8	Lúa nếp 97	Loại 1	22.500		22.000	23.000		23.000	23.000		23.000	
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây Na Thái	Loại 1		40.000	27.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		20.000	27.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg)	Loại 1	1.100.000		1.200.000	1.100.000	1.200.000	1.200.000				1.100.000
17	Vịt giống lai bơ	Loại 1	9.000		10.000	9.000		10.000	11.000		9.000	11.000
18	Giống ngan Pháp (dực)	Loại 1	16.000		14.000	15.000		15.000	15.000			16.000
19	Giống gà mía	Loại 1	12.000		11.000	11.000	10.000	11.000	15.000	14.000	10.500	10.000
20	Giống gà ta lai	Loại 1	13.000	13.000	12.000	13.000	13.000	10.000	16.000	13.000	13.000	12.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 07 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà- Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng-Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn móng sẵn	Loại 1	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	130.000	140.000	135.000	135.000	140.000	130.000	140.000	140.000	130.000	135.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	130.000	140.000	130.000	130.000	140.000	130.000	140.000	140.000	130.000	130.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	300.000	280.000	280.000	260.000	260.000	280.000	300.000	280.000	280.000
5	Thịt bò móng	Loại 1	260.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	260.000	280.000	260.000	270.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	140.000	120.000	110.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	150.000	170.000	150.000	140.000	150.000	150.000	170.000	170.000	150.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	42.000	40.000			40.000	40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	75.000	60.000	65.000	60.000	65.000	65.000	70.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	55.000	60.000	60.000	60.000	60.000	55.000	60.000	60.000	60.000	55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	80.000	80.000	80.000	70.000	80.000	80.000	80.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	55.000	65.000	60.000	55.000	60.000	55.000	65.000	65.000	57.000	55.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	80.000	75.000	80.000	75.000	85.000	80.000	75.000	75.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.500	4.000	3.800	3.800	3.800	4.500	4.500	4.000	4.200
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.100	3.300	3.000	3.000	3.000	3.000	3.500	3.000	3.000	3.000
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	65.000	75.000	70.000	65.000	65.000
18	Cá quả	Loại 1	120.000	140.000	110.000	120.000	120.000	150.000	150.000	150.000	120.000	110.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	18.000	25.000	20.000	20.000	20.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		550.000		650.000	650.000	550.000	560.000
21	Cua đồng	Loại 1	180.000	200.000	170.000	180.000	180.000	180.000	200.000	220.000	170.000	170.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 07 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng-Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000	55.000	60.000	60.000	55.000	55.000
2	Dứa hấu Miền Nam	Loại 1	17.000	20.000	18.000	18.000	20.000	18.000	25.000	20.000	20.000	20.000
3	Lê	Loại 1	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000
6	Vải thiều	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	35.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	40.000	35.000	40.000
8	Nhãn	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
9	Thanh long ruột đỏ	Loại 1	35.000	35.000	30.000	35.000	35.000	3.000	40.000	40.000	35.000	35.000
10	Chôm chôm	Loại 1	45.000	55.000	45.000	50.000	50.000	45.000	55.000	55.000	45.000	45.000
11	Cà chua	Loại 1	14.000	15.000	14.000	14.000	15.000	15.000	16.000	16.000	14.000	15.000
12	Bí đao	Loại 1	12.000	13.000	10.000	12.000	13.000	12.000	14.000	14.000	12.000	13.000
13	Mướp hương	Loại 1	15.000	18.000	17.000	15.000	15.000	15.000	18.000	17.000	15.000	15.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	15.000	16.000	17.000	16.000	16.000	16.000	16.000	17.000	16.000	17.000
15	Rau muống (mớ)	Loại 1	5.000	7.000	5.000	6.000	6.000	6.000	7.000	7.000	5.000	5.000
16	Cải mөр	Loại 1	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	7.000	7.000	5.000	6.000
17	Dứa chuột	Loại 1	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	15.000	15.000
18	Bắp cải	Loại 1	11.000	13.000	12.000	11.000	11.000	11.000	13.000	14.000	11.000	12.000
19	Rau dền	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	5.000	7.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	7.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	5.000	6.000	6.000	6.000	6.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 07 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Thái Bình	Nam Định	Phú Thọ
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.500	8.300	8.500
2	Đậu tương	Loại 1	29.000	30.000	29.000
3	Đậu đen tách vỏ	Loại 1	48.000	48.000	48.000
4	Lạc nhân	Loại 1	58.000	60.000	58.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	70.000	72.000	70.000
7	Thịt ba chỉ	Loại 1	120.000	130.000	120.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	Loại 1	55.000	55.000	55.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	8.000	7.000	7.000
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	18.000	18.000	18.000
14	Nhãn	Loại 1	35.000	35.000	35.000
15	Chôm chôm	Loại 1	50.000	50.000	50.000
16	Mướp hương	Loại 1	15.000	15.000	15.000
17	Dưa chuột	Loại 1	15.000	15.000	15.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	28.000	28.000	30.000
19	Cà chua	Loại 1	20.000	20.000	20.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000

# DỰ BÁO

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty cổ phần dược thảo Khang Thịnh Đại diện: Nguyễn Huy Lăng	Xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0982.098.204	Chuyên cung cấp các sản phẩm đông trùng hạ thảo. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty TNHH thương mại sản xuất thực phẩm Tâm Đức Đại diện: Phạm Tùng Lâm	Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0345.836.886	Chuyên cung cấp sản phẩm đậu phụ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở Thái Cam - Nem Phùng gia truyền Đại diện: Bùi Ngọc Thái	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 02433.885.845	Chuyên cung cấp sản phẩm nem Phùng gia truyền. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Nguyễn Huyền Đại diện: Nguyễn Thị Huyền	Xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0965.362.218	Chuyên cung cấp sản phẩm bột ngũ cốc dinh dưỡng BonBi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Ngọc Mai Đại diện: Trần Đức Giang	Xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0964.742.889	Chuyên cung cấp các sản phẩm ngô ngọt, măng tây. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hợp tác xã nông sản sạch Sơn Phú Đại diện: Nguyễn Văn Hà	Xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0962.822.233	Chuyên cung cấp sản phẩm thịt lợn tròn quế. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở sản xuất TTGD SFORA Hà Đông Đại diện: Ngô Thị Hạnh	KĐT Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0983.110.708	Chuyên cung cấp sản phẩm kẹo lạc, lạc rang, dầu lạc SFORA. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn Đồng Hoàng Đại diện: Trần Văn Thạch	Phường Đồng Mai, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0974.255.679	Chuyên sản xuất và cung cấp rau, củ, quả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thị Hoan	Xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0332.390.288	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi các loại đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Hoàng Văn Hoàn	Xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0984.983.271	Chuyên cung cấp thuốc thú y các loại đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Tịnh	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0975.516.568	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
4	Đại lý gạo Hải Hậu Đại diện: Nguyễn Đình Tiến	Số 363 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0986.669.876	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo các loại đảm bảo chất lượng.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Mai Văn Báo	Xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0976.730.138	Chuyên cung cấp bò 3B thương phẩm. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại VAC Đại diện: Trần Văn Hùng	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0382.724.836	Chuyên cung cấp cá thương phẩm các loại với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại VAC Đại diện: Nguyễn Văn Hòa	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0329.819.174	Chuyên cung cấp cá trắm, chép thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	HTX Chăn nuôi - dịch vụ tổng hợp Đông Lỗ Đại diện: Dương Văn Hợi	Xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0387.898.845	Chuyên cung cấp trứng vịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hoà và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng ngô Đại diện: Nguyễn Khắc Đạo	Xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0386.354.563	Chuyên cung cấp ngô nếp đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
2	Hộ sản xuất nấm Đại diện: Nguyễn Thị Lan Phương	Xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0977.774.882	Chuyên sản xuất và kinh doanh các loại nấm tươi, nấm khô. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Khắc Thăng	Xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0347.587.672	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại với số lượng lớn phục vụ khu vực Hoài Đức và các vùng lân cận.
4	Hợp tác xã Nông nghiệp Hòa Phú Đại diện: Đặng Huy Cường	Xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0988.899.347	Chuyên cung cấp gạo nếp cái hoa vàng, gạo J02 với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất chè Thái Nguyên Đại diện: Mai Việt Ái	Xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0974.808.748	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm chè Thái Nguyên với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Hộ sản xuất chè Thái Nguyên Đại diện: Nguyễn Thanh Dương	Xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0912.273.776	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm chè Thái Nguyên với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	HTX sản xuất, chế biến nông sản Tây Bắc Hiền Vinh Đại diện: Đồng Thị Hiền	Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ĐT: 0989.991.062	Chuyên cung cấp sản phẩm cá mương sấy ướp riêng hồ Thác Bà Hiền Vinh. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX dịch vụ nông nghiệp Bạch Hà Đại diện: Nguyễn Văn Tuyển	Xã Bạch Hà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ĐT: 0987.324.068	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo Bạch Hà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.